

Bản án số: 255/2026/HS-ST
Ngày 21 tháng 7 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2-BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến

Bà Đặng Thị Bích (giáo viên)

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông- Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Văn Định - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 242/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 252/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Lù Văn H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;
- Sinh ngày 10/10/2008 tại xã M, tỉnh Sơn La
- Nơi thường trú: Bản Tát, xã M, tỉnh Sơn La;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không;
- Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không;
- Họ và tên cha: Lù Văn H1, sinh năm 1986;
- Họ và tên mẹ: Lò Thị P, sinh năm 1987;
- Anh chị em ruột: Gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ hai;
- Vợ, con: Chưa có;
- Tiền án, tiền sự: Không;
- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 67/2025/HSST ngày 13/03/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8- Bắc Ninh) xử phạt Lù Văn H 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Ngày 10/6/2025, H đã chấp hành xong hình phạt tù (thực hiện hành vi phạm tội khi 16 tuổi 01 tháng 28 ngày).

+ Tại Bản án số 128/2025/HSST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5- Hà Nội xử phạt Lù Văn H 05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Ngày 13/12/2025, H đã chấp hành xong hình phạt tù (thực hiện hành vi phạm tội khi 16 tuổi 09 tháng 02 ngày).

+ Tại Bản án số 155/2026/HSST ngày 08/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1- Bắc Ninh xử phạt Lù Văn H 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo đang chờ chấp hành án (theo Bản án số 155/2026/HSST ngày 08/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1- Bắc Ninh) tại Trại Tạm giam số 2- Công an tỉnh B.
(Có mặt tại phiên tòa)

***Người đại diện theo pháp luật của bị cáo H:** Anh Lù Văn H1, sinh năm 1986 và chị Lò Thị P, sinh năm 1987 (đều vắng mặt)

Cùng cư trú: thôn B, xã M, tỉnh Sơn La

***Người bào chữa cho bị cáo H:**

-Ông Hoàng Trọng N - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh B (có mặt)

Địa chỉ: Số F, đường L, phường B, tỉnh Bắc Ninh

-Bà Ong Thị T - Luật sư - Văn phòng Luật sư Vũ Văn H2 -Thuộc đoàn Luật sư tỉnh Bắc Ninh. (có đơn xin vắng mặt)

-Bà Ngô Thị T1 - Luật sư - Văn phòng Luật sư Vũ Văn H2 -Thuộc đoàn Luật sư tỉnh Bắc Ninh. (có đơn xin vắng mặt)

***Người làm công tác xã hội tham gia tố tụng cho bị cáo:** Bà Dương Thị Hoài H3, sinh năm 1983 - Chức vụ: Chuyên viên Phòng văn hóa – xã hội xã H, tỉnh Bắc Ninh. (có đơn xin vắng mặt)

***Bị hại:**

Anh Lê Văn S, sinh năm 1986 (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: TDP C (nay là TDP P), phường N, tỉnh Bắc Ninh

***Người làm chứng:**

Ông Lê Văn B, sinh năm 1962 (vắng mặt)

Nơi cư trú: TDP C (nay là TDP P), phường N, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lù Văn H, sinh ngày 10/10/2008, trú tại Bản T, xã M, tỉnh Sơn La là người không có việc làm ổn định. Trưa ngày 22/03/2026, H bắt xe khách đi từ thành phố Hà Nội về Khu công nghiệp Đ, tỉnh Bắc Ninh để tìm kiếm việc làm. Khoảng 14 giờ cùng ngày, H xuống xe tại gầm cầu vượt Đ thuộc tổ dân phố M, phường N, tỉnh Bắc Ninh rồi một mình đi bộ đi tìm việc làm. Do chưa tìm được việc làm và không có tiền chi tiêu nên H nảy sinh ý định đi bộ lang thang xung quanh khu vực phường N xem có ai sơ hở trong việc quản lý tài sản thì chiếm đoạt mang đi tiêu thụ lấy tiền. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 23/3/2026, khi đi bộ đến khu vực phía trước cửa hàng sửa chữa điện thoại di động “SH Mobile” ở tổ dân phố C, phường N, tỉnh Bắc Ninh, do anh Lê Văn S, sinh năm 1986, trú tại tổ dân phố C, phường N, tỉnh Bắc Ninh làm chủ; H phát hiện trên vỉa hè có để 01 chiếc xe điện (dạng xe tự chế bốn bánh, màu đỏ; xe có chiều dài 3,58m, chiều rộng 1,7m, chiều cao 2,54m; trên thùng xe có dán chữ “SH Mobile”, xung quanh xe được bọc kín bằng tấm Alu, phía trước đầu xe được lắp tấm chắn gió bằng nhựa giả kính loại Mica 03mm), bên trong xe đựng nhiều ốp điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và S1, không có người trông coi. H đi đến gần chiếc xe điện tự chế quan sát thì thấy xe khóa cửa bên ngoài, nhìn qua tấm chắn gió phía trước thấy bên trong xe để một số tài sản. Thấy tấm chắn gió phía

trước của xe được làm bằng nhựa dẻo trong suốt và mỏng nên H nảy sinh ý định sử dụng bật lửa mang theo đốt tắt chắn gió làm cháy phần nhựa để hở ra một khoảng trống thì chui vào bên trong xe điện lục soát và trộm cắp tài sản để bên trong xe. H lấy chiếc bật lửa màu đỏ để trong túi bên phải quần đang mặc ra rồi dùng tay phải bật lửa, sau đó để lửa đang cháy sát vào tấm chắn gió bằng nhựa. H dùng tay phải bật lửa và để lửa đang cháy sát vào tấm chắn gió đốt ba lần thì tấm chắn gió cháy. Sau đó, H đút chiếc bật lửa vào bên trong túi quần và đứng chờ. Khi thấy tấm chắn gió cháy để hở ra một khoảng trống đủ để đưa tay vào bên trong, H đi tìm nước để dập lửa. H đi sang quán bán nước đối diện với cửa hàng sửa chữa điện thoại di động “SH Mobile” phát hiện ở cửa quán có một bình nước và một chiếc cốc nhựa nên H đã đổ nước từ bên trong bình ra cốc rồi mang cốc nước đến gần chiếc xe điện, đổ nước vào vị trí có lửa đang cháy để dập lửa, tuy nhiên do lửa đã cháy to nên không dập được. Lúc này, lo sợ bị phát hiện nên H đã bỏ chạy ra đường, để cho lửa tự cháy trên xe. Khi lửa cháy to tạo ra tiếng động, ông Lê Văn B, sinh năm 1962, trú tại tổ dân phố C, phường N, tỉnh Bắc Ninh (là bố đẻ của anh S) đang nằm ngủ bên trong cửa hàng sửa chữa điện thoại di động “SH Mobile” nghe thấy nên đã mở cửa ra kiểm tra thì phát hiện chiếc xe điện tự chế của gia đình ông đang bị cháy. Ông B lấy vôi nước ở cửa rồi phun nước vào xe dập lửa, sau đó báo cho anh S biết sự việc.

Cùng ngày 23/3/2026, anh Lê Văn S có Đơn trình báo sự việc gửi đến Công an phường N, tỉnh Bắc Ninh.

Cơ quan điều tra thành lập Đoàn khám nghiệm tiên hành khám nghiệm hiện trường. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã kiểm tra và xác định những tài sản để trên xe bị hư hỏng không sử dụng được gồm: 65 chiếc ốp điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSM; 28 chiếc ốp điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X; 39 chiếc ốp điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13; 24 chiếc ốp điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A56; 35 chiếc ốp điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Oppo A3S; 01 tấm chắn gió bằng nhựa giả kính loại Mica 3mm, kích thước (1,2 x 2,5)m; 01 tấm Alu có kích thước (1,2 x 2,5)m; 01 chiếc Camera nhãn hiệu Imao 4mb, lắp thẻ nhớ 64GB. Cơ quan điều tra đã thu giữ sản phẩm cháy trên nền đất có kích thước (1,3 x 0,8)m tại vị trí phía trước đầu chiếc xe điện; thu giữ 01 đoạn video tại camera an ninh được lắp đặt ở khu vực phía trước cửa hàng ghi lại diễn biến hình ảnh H dùng bật lửa đốt tắt chắn gió bằng nhựa của chiếc xe như trên.

Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định, trưng cầu Phòng K- Công an tỉnh B giám định xác định điểm xuất phát cháy, nguyên nhân cháy và cơ chế cháy lan. Tại Kết luận giám định số 2035/KL-KTHS ngày 07/5/2026 của Phòng K- Công an tỉnh B, kết luận:

“1. Không tìm thấy dấu vết xăng, dầu hay dung môi dễ cháy trong mẫu vật gửi giám định.

2. Điểm xuất phát cháy tại vị trí số 1, cách đất 1,32m, trong diện (1,4x1,0)m trên xe điện (dạng xe tự chế) đỗ trước cửa hàng điện thoại di động SH Mobile tại tổ dân phố C, phường N, tỉnh Bắc Ninh;

3. Nguyên nhân cháy: Do tác động của con người sử dụng nguồn nhiệt tiếp xúc với chất dễ cháy là nhựa kính chắn gió của xe gây ra vụ cháy trên.”.

Tại Kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS ngày 17/4/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự phường N, tỉnh Bắc Ninh kết luận trị giá những tài sản do Lù Văn H làm hư hỏng, cụ thể như sau: 65 chiếc ốp điện thoại di động

nhãn hiệu Iphone XSM, 28 chiếc ốp điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, 39 chiếc ốp điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13, 24 chiếc ốp điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A56 và 35 chiếc ốp điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Oppo A3S có trị giá 6.665.000 đồng; 01 tấm chắn gió bằng nhựa giả kính loại Mica 3mm có kích thước (1,2 x 2,5)m, 01 tấm Alu có kích thước (1,2 x 2,5)m và 01 chiếc Camera Imao 4mb, lắp thẻ nhớ 64GB có trị giá 2.065.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 8.730.000 đồng.

Đối với chiếc bật lửa H dùng để đốt tấm chắn gió của chiếc xe điện của anh S, H khai đã làm rơi mất và không biết rơi ở đâu nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

*Tại Bản cáo trạng số 122B/CT-VKS -KV2 ngày 03/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh truy tố bị cáo Lù Văn H về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 - Bộ luật Hình sự 2015 -Sửa đổi bổ sung năm 2025.

*Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 56-BLHS; Điều 12; khoản 1 Điều 119, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên. Xử phạt bị cáo từ 07 tháng đến 09 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Tổng hợp với bản án số 155/2026/HSST ngày 08/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1-Bắc Ninh xử phạt Lù Văn H 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo Lù Văn H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 16 tháng đến 18 tháng. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/3/2026.

- Hình phạt bổ sung: Không có

- Về xử lý vật chứng: Không có

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 - Bộ luật Dân sự

Buộc bị cáo Lù Văn H phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Lê Văn S số tiền 8.730.000 đồng.

- Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 -Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự.

*Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Trọng N đề nghị HĐXX xử bị cáo mức hình phạt 07 tháng tù, do bị cáo không hiểu biết pháp luật, gia đình hộ nghèo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh; Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi thực hiện: Lời khai của bị cáo Lù Văn H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết quả định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 23/03/2026 tại khu vực phía trước cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại di động “SH Mobile” ở tổ dân phố C, phường N, tỉnh Bắc Ninh; Lù Văn H đã có hành vi dùng bật lửa đốt tấm nhựa giả kính chắn gió phía trước chiếc xe điện (dạng xe tự chế) của anh Lê Văn S, sinh năm 1986, trú tại tổ dân phố C, phường N, tỉnh Bắc Ninh làm hư hỏng một số tài sản của anh S, gồm: 65 chiếc ốp điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSM, 28 chiếc ốp điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, 39 chiếc ốp điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13, 24 chiếc ốp điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A56 và 35 chiếc ốp điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Oppo A3S có trị giá 6.665.000 đồng; 01 tấm chắn gió bằng nhựa giả kính loại Mica 3mm có kích thước (1,2 x 2,5)m, 01 tấm Alu có kích thước (1,2 x 2,5)m và 01 chiếc Camera nhãn hiệu Imao 4mb, lắp thẻ nhớ 64GB có trị giá 2.065.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là 8.730.000 đồng (Tám triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Bị cáo Lù Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, gây thiệt hại hư hỏng tài sản của người khác. Với hành vi nêu trên của bị cáo Lù Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xuất phát từ việc bị cáo không chịu lao động, mà bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra còn gây mất trật tự trị an xã hội, làm dao động trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần có hình phạt phù hợp để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không phải áp dụng hình phạt bổ sung, do không có thu nhập ổn định.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, xét thấy bị cáo Lù Văn H sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 - Bộ luật Dân sự

Buộc bị cáo Lù Văn H phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Lê Văn S số tiền 8.730.000 đồng.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc bật lửa bị cáo H dùng để đốt tắt chấn gió của chiếc xe điện của anh S. Bị cáo H khai đã làm rơi mất và không biết rơi ở đâu nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. HĐXX không xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 -Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo theo Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 - Bộ luật hình sự; Điều 12; khoản 1 Điều 119, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo Lù Văn H 09 (Chín) tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Tổng hợp với bản án số 155/2026/HSST ngày 08/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1- Bắc Ninh xử phạt Lù Văn H 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo Lù Văn H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 01 (Một) năm 06 (S2) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/3/2026 của bản án số 155/2026/HSST ngày 08/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1- Bắc Ninh.

Căn cứ Điều 329-Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo Lù Văn H 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; 585; Điều 589 - Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lù Văn H phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Lê Văn S số tiền 8.730.000 đồng.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 -Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án

4. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

Điều 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh ;
- VKSND Khu vực 2 -Bắc Ninh;
- Trại tạm giam số 2-Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sứ

